

Số: 53/2026/QĐST-DS

Đồng Tháp, ngày 18 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 180/2026/TLST-DS ngày 22 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

1/Phan Thị Hiệp, sinh năm 1973;

2/Nguyễn Văn Tấn, sinh năm 1970.

Cùng địa chỉ: Khóm A, phường A, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Lưu Đức T, sinh năm 1947.

Địa chỉ: Khóm A, phường A, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lưu Đức T đồng ý có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn T1, bà Phan Thị H số tiền vay còn nợ là 15.500.000đồng (Mười lăm triệu năm trăm nghìn đồng), không tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm các đương sự thỏa thuận:

Ông Lưu Đức T được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định, nên không đề cập xử lý.

Ông Nguyễn Văn T1, bà Phan Thị H không phải chịu án phí, hoàn trả lại cho Nguyễn Văn T1, bà Phan Thị H 500.000đồng (Năm trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0005990 ngày 21/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND Khu vực 12-Đồng Tháp;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 12-Đồng Tháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Bé Hương